

Số: 1074 / BVĐKVD
V/v: Mời chào giá
Vật tư, hóa chất xét nghiệm

Ứng Hòa, ngày 19 tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp

Bệnh viện đa khoa Vân Đình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng dự toán gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu cung cấp vật tư, hóa chất xét nghiệm bổ sung năm 2024.

Bệnh viện kính mời các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh có khả năng cung cấp, quan tâm chào giá, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Vân Đình, Số 1 Thanh Âm, Thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, TP Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ds Trịnh Hồng Thoa – Phòng Vật tư - TBYT - ĐT: 0979 100994

3. Báo giá (Theo mẫu phụ lục II đính kèm)

Được tiếp nhận theo một trong các hình thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư, Bệnh viện đa khoa Vân Đình Số 1 Thanh Âm, Thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, TP Hà Nội.

- Nhận chuyển phát nhanh vào địa chỉ: Ds Trịnh Hồng Thoa, Phòng Vật tư-TBYT, Bệnh viện đa khoa Vân Đình Số 1 Thanh Âm, Thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, TP Hà Nội. ĐT: 0979 100994.

- Nhận qua email: Dsthoa1986@gmail.com

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 16h ngày 19 tháng 4 năm 2024 đến trước 16h ngày 29 tháng 4 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu ngày (Ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2024.

III. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục (Kèm theo phụ lục I).

2. Địa điểm giao hàng: Phòng VT-TBYT, Bệnh viện đa khoa Vân Đình Số 1 Thanh Âm, Thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, TP Hà Nội.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý II/Năm 2024.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, thanh toán sau khi hoàn thành thủ tục nghiệm thu, thanh lý.

Mọi thông tin cần liên hệ về báo giá : Phòng VT-TBYT, Bệnh viện đa khoa Vân Đình theo số điện thoại 0979100994 để được hỗ trợ.

Rất mong nhận được sự quan tâm của Quý đơn vị.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT-TBYT. *h2*



Nguyễn Khuyến

DANH MỤC CHI TIẾT KÈM THEO

STT	Danh mục	Thông số kĩ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
I	Vật tư y tế			
1.	Băng dính 5cm x 5cm	Thành phần cấu tạo: - Phần nền: Băng vải lụa đan dệt taffeta, màu trắng. - Kích thước đúng: 5cm x 5m.	500	Cuộn
2.	Khóa 3 chạc không dây	Khóa 3 chạc chống nút gãy, rò rỉ khi truyền. Chịu được áp lực cao. Không có chất DEHP. * Có Luer Lock tạo kết nối chắc chắn. Khóa chịu áp lực lên đến 7 bar. Ông kết nối: I.D.: 3.0mm O.D.: 4.1mm	200	Cái
3.	Bơm tiêm 3ml	Bơm tiêm 3ml, khử trùng bằng khí E.O, vô trùng, không độc, không gây sốt. Kích cỡ kim 25G x 1", 25G x 5/8", 23G x 1".	200	Cái
4.	Bơm tiêm 5ml	Bơm tiêm 5ml, khử trùng bằng khí E.O, vô trùng, không độc, không gây sốt. Kích cỡ kim 25G x 1", 25G x 5/8", 23G x 1".	27.000	Cái
5.	Bơm tiêm 50ml	Bơm tiêm 50ml, đốc to. Khử trùng bằng khí E.O hoặc tương đương, vô trùng, không độc, không gây sốt.	3.000	Cái
6.	Dây truyền dịch	- Làm từ chất liệu PVC dùng trong y tế, mềm, dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không chứa chất gây sốt, không gây gập khi bảo quản và sử dụng. - Chiều dài dây: 150cm - Kim truyền tĩnh mạch làm bằng chất liệu thép không gỉ, kim xuyên nút	6.000	Cái
7.	Dây nối chịu áp lực 140 cm (Brawn)	Dây nối truyền dịch làm từ PVC, không latex, DEHP, có khóa luer lock. Dây dài tối thiểu 140cm. Đường kính trong 0.9mm, đường kính ngoài 1.9mm.	200	Cái

STT	Danh mục	Thông số kĩ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
8.	Chi nylon số 3/0	Chi nylon số 3/0, kim cong 3/8.	240	Sợi
9.	Điện cực tim	Chất liệu PE-foam, độ bám dính cao, không để lại chất kết dính. Tương thích hầu hết với các loại cáp kết nối. Kích thước 4.3cm x 4.5 cm, hình Oval.	2.100	Cái
10.	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng dùng trong sản khoa	Găng tay phẫu thuật làm từ cao su thiên nhiên. Dài tối thiểu 450mm. Tiệt trùng bằng EO. Đóng gói từng đôi.	150	Đôi
11.	Găng khám	Găng khám làm từ cao su thiên nhiên.	5.000	Đôi
12.	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số	Găng tay phẫu thuật làm từ cao su thiên nhiên, tiệt trùng bằng EO. Đóng gói từng đôi.	3.000	Đôi
13.	Kim cánh bướm 23G	Kim cánh bướm, cỡ kim 23G. Tiệt trùng bằng khí EO.	5.000	Cái
14.	Kim tiêm nha khoa	Kim tiêm nha khoa, cỡ 27G	300	Cái
15.	Kim lấy thuốc 20G	Kim lấy thuốc làm từ thép không gỉ. Đóng gói tiệt trùng từng cái. Cỡ kim 20G	1.200	Cái
II	Hóa chất xét nghiệm			

STT	Danh mục	Thông số kĩ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1.	Thuốc thử xét nghiệm NT-proBNP	Hóa chất xét nghiệm định lượng NT-pro BNP. Hộp ≥ 100 test.	12	Hộp
2.	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm huyết học mức 1	Thành phần: Tế bào hồng cầu, bạch cầu, hồng cầu nhân và tiểu cầu cho phân tích huyết học mức độ 1. Lọ ≥ 3 ml	3	Lọ
3.	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm huyết học mức 2	Thành phần: Tế bào hồng cầu, bạch cầu, hồng cầu nhân và tiểu cầu cho phân tích huyết học mức độ 2. Lọ ≥ 3 ml	3	Lọ
4.	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm huyết học mức 3	Thành phần: Tế bào hồng cầu, bạch cầu, hồng cầu nhân và tiểu cầu cho phân tích huyết học mức độ 3. Lọ ≥ 3 ml	3	Lọ

Tên công ty báo giá

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi :{ Ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá }

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau :

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan :

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Cấu hình kỹ thuật báo giá	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)	Mã kê khai
1	Thiết bị A											
2	Thiết bị B											
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
 - (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
 - (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
 - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
 - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
 - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
 - (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.